ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 222 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 25 tháng 11 năm 2023*

KẾ HOẠCH
Phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản nuôi trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2024

Thực hiện quy định của Luật Thú y, Luật Chăn nuôi, Luật Thủy sản và các văn bản hướng dẫn thi hành, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch Phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản nuôi trên địa bàn tỉnh năm 2024 với các nội dung như sau:

PHẦN I
TÌNH HÌNH CHĂN NUÔI, DỊCH BỆNH GIA SÚC, GIA CẦM VÀ THỦY SẢN NUÔI NĂM 2023

I. TÌNH HÌNH CHĂN NUÔI, NUÔI TRỒNG THỦY SẢN

1. Tình hình chăn nuôi

Chăn nuôi gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh trong năm phát triển theo hướng chăn nuôi với quy mô lớn, đã có một số công ty, doanh nghiệp đề xuất, đầu tư xây dựng các trang trại chăn nuôi tập trung quy với mô lớn, góp phần chuyển đổi cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng giá trị gia tăng và bền vững. Tuy nhiên, chăn nuôi nông hộ, quy mô nhỏ lẻ, phân tán còn phổ biến chiếm tỷ lệ cao, năng suất chăn nuôi còn thấp, giá thành sản phẩm cao, sức cạnh tranh thấp, chưa tạo được thương hiệu trên thị trường.

Ước tính số lượng đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh (đến tháng 10/2023): tổng đàn trâu ước 65.096 con, giảm 0,08% so với cùng kỳ năm trước, nhưng sản lượng xuất bán tăng do các hộ nông dân phát triển chăn nuôi vỗ béo, bán thịt…; số lượng bò hiện có khoảng 29.341 con, tăng 3,5% so với cùng kỳ năm trước; đàn lợn hiện có 181.212 con, tăng 1,01% so với cùng kỳ năm trước; đàn gia cầm phát triển tốt, ước tính số lượng đầu con hiện có là 5.280,39 nghìn con, tăng 2,21% so với cùng kỳ. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng của gia cầm đạt 1.294,84 tấn, tăng 4,41% (+54,69 tấn) so với cùng kỳ; sản lượng trứng gia cầm ước đạt 5.605,79 nghìn quả.

Bên cạnh đó chăn nuôi Ngựa bạch và chăn nuôi Dê, Thỏ… được người dân quan tâm, đầu tư và phát triển. Chăn nuôi Ngựa bạch tập trung tại các địa phương có diện tích đồng cỏ tự nhiên lớn như: Chi Lăng, Hữu Lũng, Bình Gia… mang lại nguồn thu đáng kể từ việc khai thác bán thịt và cao xương ngựa bạch (tổng đàn ngựa toàn tỉnh hiện có ước 4.625 con).

2. Nuôi trồng thủy sản

Là tỉnh miền núi, ít có lợi thế phát triển thuỷ sản, nhưng tận dụng hệ thống sông, suối, mặt nước các hồ chứa thủy lợi trên địa bàn tiếp tục duy trì, phát triển hoạt động khai thác và nuôi trồng. Diện tích nuôi trồng thủy sản trong năm ước đạt 1.210 ha, giảm 5,3% so với cùng kỳ. Sản lượng thủy sản nuôi trồng ước đạt 1.955 tấn, tăng 2,9% so với cùng kỳ năm trước. Sản lượng khai thác thủy sản nội địa ước đạt 227,29 tấn, tăng 1,01% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: sản lượng khai thác cá là 1.332,61 tấn, tăng 4,47% so với cùng kỳ năm trước. Số lượng cá lồng đạt 543 lồng, tăng 4,23% so với cùng kỳ. Cung ứng khoảng 1.022.000 con cá giống các loại trắm, chép, mè, trôi…

II. TÌNH HÌNH DỊCH BỆNH, NGUYÊN NHÂN PHÁT SINH

1. Tình hình dịch bệnh

Trong năm 2023, dịch bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh có chiều hướng giảm so với năm 2022, đặc biệt là các dịch bệnh gia súc, gia cầm nguy hiểm có khả năng lây sang người (trong năm không xảy ra dịch Cúm gia cầm trên địa bàn tỉnh). Tuy nhiên các ổ dịch vẫn xẩy ra nhỏ lẻ như: bệnh Dại trên đàn chó, Lở mồm long móng (LMLM) trên đàn trâu bò, bệnh Dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP), một số bệnh địa phương có xảy ra rải rác nhưng không phát thành dịch như bệnh Tụ huyết trùng trâu bò, Tiên mao trùng trâu, bò… Đối với thủy sản không có dịch bệnh nguy hiểm xảy ra.

- Bệnh Dại: xảy ra 05 ổ dịch Dại trên đàn chó, trong đó tại huyện Cao Lộc (thị trấn Cao Lộc ngày 15/3) 01 ổ dịch; tại huyện Bắc Sơn (xã Tân Lập ngày 28/4, xã Chiêu Vũ ngày 10/5, xã Trấn Yên ngày 19/9) 03 ổ dịch; tại huyện Văn Quan (xã Hòa Bình ngày 12/9) 01 ổ dịch. Ngay sau khi nhận được thông tin, cơ quan chuyên môn đã phối hợp cùng chính quyền địa phương triển khai các biện pháp phòng chống dịch theo quy định, tại các ổ dịch đã không phát sinh các ca bệnh mới. Năm 2023, trên địa bàn tỉnh không có người chết do bệnh Dại và đến thời điểm hiện nay trên địa bàn tỉnh không có ổ dịch bệnh Dại.

- Bệnh LMLM: trong tháng 01/2023, bệnh LMLM xảy ra trên đàn trâu, bò của 05 hộ/02 thôn xã Tú Mịch huyện Lộc Bình, số trâu, bò mắc bệnh: 32 con, chết và tiêu hủy 01 con, trọng lượng: 70 kg. Ngay sau khi thực hiện các biện pháp phòng chống, dịch bệnh LMLM đã được kiểm soát, đến nay trên địa bàn tỉnh không có ổ dịch LMLM.

- Bệnh Dịch tả lợn Châu Phi: xảy ra 76 ổ dịch tại 590 hộ/163 thôn/59 xã/10 huyện, số lợn ốm, chết và buộc tiêu hủy 2.311 con (chủ yếu là lợn con, lợn thịt). Hiện nay, trên địa bàn tỉnh còn 04 ổ dịch bệnh DTLCP/02 huyện chưa qua 21 ngày.

2. Nguyên nhân phát sinh

Nguyên nhân phát sinh dịch bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh chủ yếu là do mầm bệnh vẫn còn tồn lưu trong môi trường, đường lây truyền bệnh đa dạng khó kiểm soát; chăn nuôi chủ yếu quy mô nhỏ lẻ hộ gia đình, người chăn nuôi chưa áp dụng triệt để các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, chưa chủ động tiêm phòng vắc xin, tỷ lệ tiêm phòng so với tổng đàn thấp *(vắc xin Dại chó mèo đạt khoảng 30% tổng đàn)*; hoạt động kinh doanh, giết mổ động vật nhỏ lẻ, không

tập trung, khó kiểm soát trong công tác phòng chống dịch bệnh; vận chuyển động vật, sản phẩm động vật trái phép, không rõ nguồn gốc xuất xứ, không qua kiểm dịch động vật, đặc biệt là việc vận chuyển lợn giống từ khác tỉnh khác vào địa bàn đưa thẳng vào các hộ chăn nuôi lợn, cơ quan chuyên môn không kiểm soát được là một trong những nguyên nhân phát sinh bệnh DTLCP trên địa bàn tỉnh.

3. Những khó khăn, hạn chế, bất cập trong công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản nuôi năm 2023 và nhận định tình hình dịch bệnh năm 2024

3.1. Những khó khăn, hạn chế, bất cập trong công tác phòng, chống dịch

- Do đặc điểm địa hình đồi núi, dân cư tại nhiều nơi thưa thớt, không tập trung, giao thông đi lại khó khăn; chăn nuôi chủ yếu là chăn nuôi nhỏ lẻ, phân tán, thả rông, gia súc khó bắt giữ, cố định để thực hiện các thao tác kỹ thuật…;

- Ý thức phòng, chống dịch bệnh của nhiều hộ chăn nuôi chưa cao, nhiều hộ dân chưa hợp tác trong công tác tiêm phòng vắc xin cho gia súc, gia cầm do vậy tỷ lệ tiêm phòng so với tổng đàn chưa cao, đặc biệt là vắc xin Dại chó, mèo (tiêm được 30% so với tổng đàn);

- Một số địa phương triển khai công tác tiêm phòng các loại vắc xin theo kế hoạch còn chậm và kéo dài;

- Tháng vệ sinh tiêu độc khử trùng triển khai không đồng đều giữa các địa phương, một số địa phương chưa quan tâm triển khai thực hiện vì vậy hiệu quả chưa cao;

- Năng lực của một số thú y viên cơ sở còn hạn chế; chế độ phụ cấp cho nhân viên thú y còn thấp, không đảm bảo trang trải cuộc sống, nhiều thú y cơ sở chuyển sang làm công việc khác, dẫn tới một số xã, phường, thị trấn không có hoặc thiếu nhân viên thú y cơ sở ảnh hưởng đến công tác phòng, chống bệnh dịch bệnh động vật.

3.2. Nhận định tình hình dịch bệnh năm 2024

Từ những nguyên nhân, hạn chế trong năm qua cùng với diễn biến thời tiết khó lường do biến đổi khí hậu, nhiều dịch bệnh mới phát sinh trên đàn gia súc gia cầm, dự báo năm 2024 nguy cơ dịch bệnh gia súc, gia cầm bùng phát trên địa bàn tỉnh là rất cao.

PHẦN II

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỘNG PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH GIA SÚC, GIA CẦM VÀ THỦY SẢN NUÔI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NĂM 2024

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Thú y ngày 19/6/2015;

- Luật Chăn nuôi ngày 19/11/2018;

- Luật Thủy sản ngày 21/11/2017;

- Quyết định số 172/QĐ-TTg ngày 13/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt "Kế hoạch quốc gia phòng, chống bệnh Cúm gia cầm, giai đoạn 2019 - 2025";

- Quyết định số 972/QĐ-TTg ngày 07/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt "Kế hoạch quốc gia phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, giai đoạn 2020 - 2025";

- Quyết định số 1632/QĐ-TTg ngày 22/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt "Chương trình quốc gia phòng, chống bệnh Lở mồm long móng, giai đoạn 2021 - 2025";

- Quyết định số 414/QĐ-TTg ngày 22/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Tăng cường năng lực hệ thống cơ quan quản lý chuyên ngành thú y các cấp giai đoạn 2021 - 2030";

- Quyết định số 434/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt "Kế hoạch quốc gia phòng, chống một số dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm trên thủy sản nuôi giai đoạn 2021 - 2030;

- Quyết định số 2151/QĐ-TTg ngày 21/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt "Chương trình quốc gia phòng, chống bệnh Dại giai đoạn 2022 - 2030";

- Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch; Thông tư số 09/2021/TT-BNN&PTNT ngày 12/8/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 07/2016/TT-BNN&PTNT ngày 31/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn;

- Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản;

- Thông tư số 24/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh động vật;

- Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 06/6/2019 của UBND tỉnh về phòng, chống Cúm gia cầm trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2019 - 2025;

- Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 19/8/2020 của UBND tỉnh về việc phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, giai đoạn 2020 - 2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

- Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 14/01/2021 của UBND tỉnh về việc phòng, chống bệnh Lở mồm long móng gia súc trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2020 - 2025;

- Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 26/6/2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện Đề án "Tăng cường năng lực hệ thống cơ quan quản lý chuyên ngành thú y các cấp, giai đoạn 2021 - 2030" trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

- Kế hoạch số 169/KH-UBND ngày 29/7/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Chiến lược phát triển thủy sản Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Kế hoạch quốc gia phòng, chống một số dịch bệnh nguy hiểm trên thủy sản nuôi, giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

- Kế hoạch số 233/KH-UBND ngày 03/12/2021 của UBND tỉnh về phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục ở trâu, bò trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2022 - 2030;

- Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 17/01/2022 của UBND tỉnh về phòng, chống bệnh Dại trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2022 - 2030.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản nuôi;

- Chủ động triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản trên địa bàn tỉnh có hiệu quả. Với phương châm phòng bệnh là chính, kết hợp thực hiện đồng bộ các biện pháp quản lý, giám sát dịch bệnh đến tận thôn, bản, hộ gia đình. Phát hiện sớm, khoanh vùng khống chế, xử lý kịp thời, triệt để các ổ dịch bệnh nguy hiểm phát sinh ở động vật. Đảm bảo sản xuất chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản phát triển ổn định, bền vững, bảo vệ, nâng cao sức khỏe Nhân dân;

- Cụ thể hóa các nội dung, biện pháp chuyên môn trong phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản nuôi theo quy định của Luật Thú y, Luật Chăn nuôi, Luật Thủy sản. Xây dựng các phương án, nguồn lực, vật tư, kinh phí để chủ động xử lý, khi phát sinh dịch bệnh nguy hiểm ở gia súc, gia cầm và thủy sản nuôi, hạn chế thấp nhất thiệt hại do dịch bệnh gây ra.

2. Yêu cầu

- Thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật Thú y, Luật Chăn nuôi, Luật Thủy sản, các văn bản hướng dẫn thi hành luật, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về công tác phòng, chống dịch bệnh động vật;

- Chuẩn bị đầy đủ nhân lực, trang thiết bị cần thiết cho công tác phòng, chống dịch bệnh động vật. Việc tổ chức thực hiện phòng, chống dịch bệnh động vật cần được chỉ đạo thống nhất và có sự phối kết hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cấp, các ngành từ tỉnh đến cơ sở, huy động được cả hệ thống chính trị và toàn dân tích cực tham gia thực hiện;

- Giám sát, phát hiện sớm, chính xác, kịp thời tình hình dịch bệnh, sẵn sàng ứng phó khi dịch bệnh xảy ra. Thực hiện tiêm vắc xin phòng bệnh tối thiểu đạt trên 80% tổng đàn gia súc, gia cầm thuộc diện tiêm phòng theo quy định đáp ứng hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh;

- Quản lý chặt chẽ các hoạt động, vận chuyển, giết mổ, kinh doanh gia súc, gia cầm trên địa bàn bảo đảm yêu cầu công tác phòng, chống dịch và an toàn thực phẩm;

- Huy động, lồng ghép các nguồn lực từ các chương trình, kế hoạch, dự án, đề tài có liên quan, nguồn lực của địa phương và đóng góp của người chăn nuôi để thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH GIA SÚC, GIA CẦM VÀ THỦY SẢN NUÔI TRÊN ĐỊA BÀN NĂM 2024

1. Khi chưa có dịch xảy ra

1.1. Công tác thông tin tuyên truyền, tập huấn

- Tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, các quy định của Nhà nước về công tác phòng, chống dịch bệnh động vật. Hướng dẫn kỹ thuật phòng chống dịch bệnh động vật cho người dân thông qua các hệ thống phương tiện thông tin đại chúng: Báo Lạng Sơn, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện, loa truyền thanh của xã, phường, thị trấn, hội nghị, hội thảo, tập huấn, tờ rơi...;

- Thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời tình hình dịch bệnh động vật trên thế giới, trong nước và trong tỉnh để người dân được biết và chủ động các biện pháp phòng, chống, nhất là đối với các bệnh lây nhiễm từ động vật sang người;

- Hướng dẫn các cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm, nuôi trồng thủy sản thực hiện các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học. Hướng dẫn trình tự, thủ tục, hồ sơ, điều kiện được công nhận cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh động vật;

- Tập huấn, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho hệ thống thú y cơ sở và lực lượng trực tiếp tham gia phòng, chống dịch bệnh động vật.

1.2. Giám sát dịch bệnh trên động vật

a) Giám sát lưu hành mầm bệnh (giám sát chủ động)

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo cơ quan chuyên môn (Chi cục Chăn nuôi và Thú y) xây dựng, tổ chức, thực hiện kế hoạch lấy mẫu giám sát chủ động lưu hành vi rút gây bệnh truyền nhiễm nguy hiểm trên động vật, từ đó cảnh báo nguy cơ, đưa ra khuyến cáo và các biện pháp phòng chống dịch bệnh đông vật phù hợp, hiệu quả;

- Thực hiện lấy mẫu giám sát bệnh; giám sát định kỳ; giám sát sau tiêm phòng tại các cơ sở đăng ký an toàn dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh.

b) Giám sát sau tiêm phòng

- Xây dựng, tổ chức, thực hiện kế hoạch lấy mẫu giám sát sau tiêm phòng vắc xin gia súc, gia cầm theo chương trình của Cục Thú y, kế hoạch của tỉnh, đặc biệt là các bệnh LMLM, Dại chó mèo, Cúm gia cầm... sau mỗi đợt tiêm phòng chính để đánh giá hiệu quả công tác tiêm phòng;

- Thực hiện lấy mẫu giám sát sau tiêm phòng theo quy định đối với các cơ

sở đăng ký an toàn dịch bệnh;

Thời điểm lấy mẫu: sau 21 ngày kể từ thời điểm tiêm phòng gần nhất.

1.3. Phòng bệnh bằng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm

- Tổ chức tiêm phòng các loại vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn toàn tỉnh theo Luật Thú y, Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về quy định phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn; hướng dẫn của Cục Thú y và các quy định hiện hành;

- Ngoài các loại vắc xin bắt buộc phải tiêm phòng theo quy định, tuyên truyền, hướng dẫn và khuyến cáo người chăn nuôi chủ động phòng bệnh bằng vắc xin cho đàn vật nuôi ngoài các loại vắc xin, đối tượng hỗ trợ của tỉnh.

a) Phạm vi, đối tượng tiêm phòng

- Phạm vi tiêm phòng: tại 200/200 xã, phường, thị trấn của 11 huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh;

- Đối tượng tiêm phòng: gia súc, gia cầm trong diện tiêm phòng;

- Rà soát, tiêm phòng mới, tiêm nhắc lại, tiêm bổ sung cho đàn vật nuôi, bảo đảm tối thiểu đạt trên 80% tổng đàn thuộc diện tiêm phòng được tiêm vắc xin. Loại vắc xin tiêm phòng sử dụng phải có trong danh mục theo quy định và cập nhật tình hình lưu hành mầm bệnh truyền nhiễm tại địa phương để đưa ra những khuyến cáo sử dụng vắc xin phù hợp với công tác phòng, chống dịch.

- Tổng số vật nuôi dự kiến tiêm phòng các loại vắc xin trên địa bàn tỉnh năm 2024: Trâu, Bò 209.300 lượt con; Lợn 150.000 lượt con; Chó, Mèo 45.000 con; Gia cầm 1.860.000 con.

b) Thời gian tiêm phòng (các loại vắc xin được hỗ trợ của tỉnh)

- Tiêm phòng vắc xin Lở mồm long móng trâu, bò: Tiêm phòng định kỳ 02 đợt/năm:

+ Đợt 1: từ tháng 3 đến tháng 5.

+ Đợt 2: từ tháng 9 đến tháng 11.

+ Vắc xin sử dụng: vắc xin LMLM (loại vắc xin theo hướng dẫn của Cục Thú y).

+ Số lượng trâu bò tiêm: dự kiến 102.600 lượt con/02 đợt/ năm.

+ Số lượng vắc xin cần dùng: khoảng 114.000 liều/năm (102.600 liều + 10% vắc xin hao hụt).

- Tiêm phòng vắc xin Viêm da nổi cục cho đàn bò:

+ Tổ chức tiêm phòng vắc xin Viêm da nổi cục cho đàn bò trên địa bàn tỉnh vào tháng 3 năm 2024 *(do bệnh Viêm da nổi cục xảy ra chủ yếu trên bò vì vậy để tiết kiệm chi phí và hiệu quả sẽ triển khải thực hiện tiêm phòng vắc xin Viêm da nổi cục cho đàn bò vào năm 2024)*.

+ Số lượng bò tiêm: dự kiến 17.370 con/năm.

+ Số lượng vắc xin cần dùng: khoảng 19.300 liều/ năm (17.370 liều + 10% vắc xin hao hụt).

- Tiêm phòng vắc xin Dại chó, mèo:

+ Tiêm phòng 01 đợt chính vào tháng 5, tháng 6 năm 2024. Ngoài tiêm phòng trong đợt chính, thực hiện tiêm phòng bổ sung cho số chó, mèo mới phát sinh đến tuổi tiêm phòng hoặc chưa được tiêm phòng.

+ Loại vắc xin, đối tượng tiêm phòng, liều lượng và cách sử dụng, bảo quản vắc xin theo hướng dẫn của cơ quan thú y và nhà sản xuất.

+ Số lượng vắc xin là: khoảng 45.000 liều (loại 01 lọ/liều).

c) Cơ chế, chính sách

- Thực hiện hỗ trợ vắc xin tiêm phòng đối với một số bệnh truyền nhiễm nguy hiểm: bệnh LMLM trâu bò, Dại chó mèo, Viêm da nổi cục (bò), Cúm gia cầm.

- Kinh phí triển khai hội nghị tiêm phòng, công tiêm phòng đối với bệnh LMLM trâu bò, Viêm da nổi cục (bò), bệnh CGC thực hiện tiêm phòng bao vây, chống dịch khi có các ổ dịch xảy ra.

- Huy động, bố trí sử dụng nguồn kinh phí của địa phương hỗ trợ công tác tiêm phòng, kinh phí mua các loại vắc xin không được tỉnh hỗ trợ và trả tiền công tiêm phòng để nâng cao kết quả tiêm phòng, đáp ứng yêu cầu phòng, chống dịch.

1.4. Công tác tiêu độc, khử trùng môi trường

- Phát động trên địa bàn toàn tỉnh các đợt tổng vệ sinh khử trùng, tiêu độc theo chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và khử trùng, tiêu độc khi có ổ dịch phát sinh theo quy định. Ngoài các tháng vệ sinh, khử trùng tiêu độc môi trường chăn nuôi do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phát động, các cơ sở chăn nuôi, hộ nuôi trồng thủy sản chủ động mua hóa chất, thường xuyên thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc chuồng trại, môi trường chăn nuôi, ao nuôi thủy sản theo hướng dẫn của cơ quan thú y;

- Chuẩn bị vật tư hóa chất, trang thiết bị phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh, cấp phát thành 02 đợt chính và cấp phát khẩn cấp khi có dịch xảy ra, để các địa phương thực hiện và giám sát sử dụng đảm bảo hiệu quả cao;

- Địa bàn vệ sinh khử trùng tiêu độc định kỳ là 200 xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh; chú trọng thực hiện ở khu vực chăn nuôi tập trung, mật độ cao, ổ dịch cũ, khu vực thu gom, chợ mua bán động vật, sản phẩm động vật tươi sống, cơ sở giết mổ động vật… Nội dung thực hiện theo theo Phụ lục số 08, Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

1.5. Kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y

a) Kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y gia súc, gia cầm:

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm dịch tận gốc đối với động vật và sản phẩm động vật; kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển động vật và sản phẩm động

vật ra vào địa bàn tỉnh; xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển, buôn bán, giết mổ động vật chưa qua kiểm dịch thú y;

- Tăng cường hiệu quả hoạt động công tác kiểm soát giết mổ và vệ sinh thú y để ngăn ngừa nguy cơ lây lan dịch bệnh từ bên ngoài vào địa bàn tỉnh; tiêu huỷ không bồi thường động vật, sản phẩm động vật nhập lậu; buôn bán động vật có biểu hiện bị bệnh hoặc chết do bệnh;

- Tăng cường kiểm tra vệ sinh thú y đối với động vật, sản phẩm động vật tại các chợ và tụ điểm buôn bán;

- Tăng cường công tác tuyên truyền, kêu gọi các nhà đầu tư, các chủ cơ sở giết mổ trên địa bàn tập trung giết mổ, xây dựng cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung theo cơ chế chính sách khuyến khích của tỉnh.

b) Kiểm dịch con giống, kiểm tra điều kiện vệ sinh thú y động vật thủy sản

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y phối hợp với các cơ quan chuyên môn huyện, thành phố tăng cường công tác kiểm dịch động vật thủy sản giống, không để động vật thuỷ sản giống chưa qua kiểm dịch lưu thông, vận chuyển, buôn bán, tiêu thụ trên địa bàn tỉnh. Đảm bảo kiểm soát toàn bộ động vật thủy sản giống lưu thông ra, vào địa bàn tỉnh theo Thông tư số 26/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản. Các cơ sở sản xuất giống trên địa bàn tỉnh phải thực hiện khai báo kiểm dịch giống thủy sản bố, mẹ với cơ quan thú y không quá 02 ngày sau khi vận chuyển về cơ sở sản xuất giống và phải thực hiện việc kiểm dịch con giống trước khi xuất bán;

- Kiểm tra và cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh thú y trong quá trình nuôi trồng thủy sản, vận chuyển, sơ chế, chế biến, bảo quản, kinh doanh động vật thủy sản đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh giống thủy sản, vùng nuôi trồng thủy sản, các cơ sở kinh doanh thức ăn, thuốc thú y, chế phẩm sinh học trong nuôi trồng thủy sản.

1.6. Quản lý hoạt động kinh doanh thuốc thú y

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật theo Thông tư số số 13/2023/TT-BNNPTNT ngày 28 tháng 9 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về sửa đổi một số điều của các thông tư về quản lý thuốc thú y:

+ Thuốc thú y được phép lưu hành, nhập khẩu tại Việt Nam;

+ Thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất;

+ Kê đơn thuốc thú y;

+ Điều kiện sản xuất, kinh doanh, buôn bán, nhập khẩu thuốc thú y.

- Ứng dụng công nghệ số tuyên truyền, hướng dẫn cá nhân, tổ chức thực hiện các thủ tục hành chính về lĩnh vực quản lý thuốc thú y trên dịch vụ công trực tuyến.

- Tăng cường công tác quản lý kinh doanh buôn bán thuốc thú y trên địa bàn tỉnh, tuyên truyền vận động các tổ chức, cá nhân đang hoạt động kinh doanh buôn bán thuốc thú y chấp hành đúng pháp luật: 100% cơ sở buôn bán thuốc thú y có chứng chỉ hành nghề phù hợp, 100% cơ sở được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y theo quy định.

- Tổ chức hội nghị tuyên truyền phổ các văn bản quy phạm pháp luật mới cho các hộ kinh doanh thuốc thú y, hành nghề buôn bán thuốc thú y, qua đó yêu cầu người hành nghề thú y thực hiện tốt các quy định về phòng, chống dịch bệnh.

1.7. Xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh

- Tuyên truyền, hướng dẫn, khuyến khích các cơ sở chăn nuôi xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh động vật đối với các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm như LMLM, Dịch tả lợn, Niu cát xơn, Cúm gia cầm… theo quy định tại Thông tư số 24/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh động vật;

- Hàng năm cơ sở an toàn dịch bệnh được Chi cục Chăn nuôi và Thú y, cơ quan chuyên môn các huyện, thành phố thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh, tiêm phòng… tổ chức đánh giá, giám sát, xét nghiệm lại (định kỳ hoặc đột xuất), nếu phát hiện lỗi ảnh hưởng đến việc kiểm soát an toàn dịch bệnh thì yêu cầu có biện pháp và thời hạn khắc phục; nếu không khắc phục lỗi đúng hạn, giấy chứng nhận an toàn dịch bệnh động vật hết hiệu lực theo quy định tại Thông tư số 24/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thì Chi cục Chăn nuôi và Thú y thực hiện ra quyết định thu hồi giấy chứng nhận và công bố danh sách cơ sở có giấy chứng nhận hết hiệu lực.

1.8. Chế độ báo cáo trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật

- Hàng tháng, UBND cấp xã báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh động vật về UBND cấp huyện (qua Trung tâm dịch vụ Nông nghiệp); UBND cấp huyện báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh động vật về UBND cấp tỉnh (qua Chi cục Chăn nuôi và Thú y - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn);

- Trong các đợt tiêm phòng, hàng tuần UBND cấp xã báo cáo tiến độ tiêm phòng về UBND cấp huyện (qua Trung tâm dịch vụ Nông nghiệp); UBND cấp huyện báo cáo kết quả tiêm phòng về UBND cấp tỉnh (qua Chi cục Chăn nuôi và Thú y - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn). Sau mỗi đợt tiêm phòng báo cáo kết quả về Chi cục Chăn nuôi và Thú y - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp để báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

2. Khi xảy ra dịch

2.1. Đối với dịch bệnh gia súc, gia cầm

- Khi phát hiện dịch bệnh xảy ra trên đàn gia súc, gia cầm: trưởng thôn, xóm, khu phố, UBND cấp xã báo cáo khẩn cấp Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm của huyện, thành phố, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp, Chi

cục Chăn nuôi và Thú y, Trung tâm Y tế huyện (đối với dịch bệnh lây chung theo Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNNPTNT hướng dẫn phối hợp phòng, chống dịch bệnh lây truyền từ động vật sang người) để nhanh chóng chỉ đạo, xác minh dịch bệnh và lấy mẫu bệnh phẩm xét nghiệm;

- Khi có kết quả xét nghiệm dương tính với bệnh truyền nhiễm nguy hiểm: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo cơ quan chuyên môn (Chi cục Chăn nuôi và Thú y) phối hợp với UBND huyện, thành phố thực hiện đồng bộ các biện pháp khoanh vùng bao vây, khống chế ổ dịch theo quy định của Luật Thú y và Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các hướng dẫn của Cục Thú y;

- Quản lý ổ dịch: quản lý, cách ly gia súc khỏe mạnh; đánh dấu nhận diện và tích cực điều trị gia súc, gia cầm ốm theo hướng dẫn của ngành chuyên môn, xử lý động vật ốm, chết theo quy định đối với từng loại bệnh;

- Lấy mẫu xét nghiệm xác định nhanh, chính xác mầm bệnh và có giải pháp khống chế phù hợp;

- Vệ sinh tiêu độc khử trùng: khử trùng tiêu độc chuồng trại, môi trường chăn nuôi của nông hộ có gia súc, gia cầm mắc bệnh và khu vực xung quanh (thôn, xã, huyện) đảm bảo đúng yêu cầu theo hướng dẫn của cơ quan thú y;

- Điều tra mở rộng, tăng cường giám sát phát hiện dịch bệnh trên địa bàn, trong trường hợp cần thiết tiến hành lấy mẫu giám sát chủ động;

- Quản lý vùng dịch: xác định ranh giới vùng có dịch, vùng bị dịch uy hiếp, vùng đệm theo quy định của ngành chuyên môn; thống kê đánh giá động vật mắc bệnh, động vật cảm nhiễm với bệnh dịch đã công bố để tổ chức việc thực hiện cách ly động vật và thực hiện các biện pháp thú y khác;

- Thành lập chốt trạm kiểm dịch tạm thời: đối với trường hợp bệnh mới, bệnh truyền nhiễm nguy hiểm có chiều hướng lây lan rộng khó kiểm soát,... tùy vào tình hình thực tế địa phương thành lập các chốt kiểm soát tạm thời để kiểm soát, ngăn chặn việc vận chuyển động vật và sản phẩm động vật mẫn cảm tại các đầu mối giao thông, ra vào ổ dịch;

- Tổ chức tiêm phòng bao vây vùng đệm, vùng khống chế và tiêm thẳng vắc xin vào ổ dịch theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn;

- Xử lý gia súc, gia cầm bị bệnh dịch theo quy định tại Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Công bố dịch và công bố hết dịch theo quy định tại Luật Thú y;

- Báo cáo diễn biến và kết quả xử lý ổ dịch vào 16 giờ hàng ngày về cơ quan quản lý Thú y cấp tỉnh (Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh).

2.2. Đối với dịch bệnh thủy sản

- Tổ chức lấy mẫu, xét nghiệm xác định bệnh. Khi có kết quả xét nghiệm dương tính với bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông

thôn chỉ đạo cơ quan chuyên môn (Chi cục Chăn nuôi và Thú y) phối hợp với UBND huyện, thành phố thực hiện đồng bộ các biện pháp khoanh vùng bao vây, khống chế ổ dịch theo quy định của Luật Thủy sản và Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các hướng dẫn của Cục Thú y;

- Tổ chức phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản kịp thời, phù hợp và hiệu quả, không để lãng phí các nguồn kinh phí đầu tư, hỗ trợ, sử dụng các biện pháp phòng là chính; khi có dịch xảy ra phải dập tắt kịp thời, hạn chế lây lan, thiệt hại cho người chăn nuôi.

- Thực hiện tốt công tác phòng bệnh, chẩn đoán, chữa bệnh; quan trắc, cảnh báo môi trường nuôi; giám sát, dự báo, cảnh báo dịch bệnh; điều tra dịch bệnh; phân tích nguy cơ; khống chế dịch bệnh. Duy trì vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường nuôi trồng thủy sản;

- Công bố dịch và công bố hết dịch theo quy định tại Luật Thú y, Luật Thủy sản.

IV. DỰ KIẾN NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí

a) Ngân sách Trung ương

- Hỗ trợ hóa chất tiêu độc khử trùng môi trường, vắc xin từ nguồn dự trữ quốc gia khi dịch bệnh xảy ra trên diện rộng.

- Giám sát chủ động lưu hành mầm bệnh theo chỉ đạo của Cục Thú y.

b) Ngân sách tỉnh

- Hỗ trợ 114.000 liều vắc xin và tiền công tiêm phòng bệnh LMLM cho đàn trâu, bò trên địa bàn tỉnh; 19.300 liều vắc xin và công tiêm phòng bệnh Viêm da nổi cục cho đàn bò; 45.000 liều vắc xin tiêm phòng bệnh Dại chó, mèo (loại 1 liều/lọ).

- Vật tư, hóa chất phục vụ cho công tác phòng chống dịch bệnh.

- Kinh phí kiểm tra giám sát dịch bệnh, giám sát định kỳ cơ sở chăn nuôi gia súc giống, gia cầm giống; xét nghiệm các ổ dịch nguy hiểm; xét nghiệm lưu hành mầm bệnh; xét nghiệm sau tiêm phòng.

- Kinh phí xây dựng vùng an toàn bệnh Dại chó mèo, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật, cơ sở VietGap.

- Kinh phí tổ chức triển khai, kiểm tra, chỉ đạo công tác tiêm phòng, vệ sinh tiêu độc khử trùng.

- Kinh phí tuyên truyền, đào tạo, tập huấn về lĩnh vực chăn nuôi và phòng, chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi trên địa bàn tỉnh.

- Khi xảy ra dịch bệnh Tai xanh ở lợn, Cúm gia cầm, ngân sách tỉnh cấp kinh phí mua vắc xin Tai xanh, Cúm gia cầm chống dịch (từ nguồn dự phòng).

c) Ngân sách huyện, thành phố

- Hỗ trợ kinh phí mua vắc xin, công phun tiêu độc, trang thiết bị bảo hộ lao động, vật tư, máy móc phục vụ cho công tác tiêm phòng, tiêu độc khử trùng, công phun hoá chất trong đợt thực hiện tháng vệ sinh, tiêu độc khử trùng theo kế hoạch của UBND tỉnh; bố trí kinh phí từ nguồn dự phòng ngân sách địa phương để tổ chức chống dịch, khi có ổ dịch xảy ra nhưng chưa đủ điều kiện để công bố dịch.

- UBND các huyện, thành phố bố trí kinh phí hỗ trợ mua vắc xin để thực hiện tiêm phòng cho đàn vật nuôi đạt tỷ lệ cao (đối với một số bệnh địa phương như: bệnh Tụ huyết trùng trâu, bò; bệnh Lép tô ở lợn...);

d) Người chăn nuôi: thực hiện xã hội hóa các loại vắc xin phòng bệnh như vắc xin Tụ huyết trùng, Phó thương hàn lợn, Đóng dấu lợn, DTLCP, Dịch tả lợn cổ điển, Newcastle, Tụ huyết trùng gia cầm, Carre, 5-7 bệnh ở chó...

2. Tổng dự toán kinh phí thực hiện (ngân sách tỉnh): 6.500 triệu đồng.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Là cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật của tỉnh. Chủ trì, phối hợp với các cấp, các ngành liên quan, kiểm tra việc tổ chức thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản ở các huyện, thành phố. Theo dõi, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định;

- Phối hợp với Sở Y tế hướng dẫn các địa phương giám sát và phòng chống các bệnh động vật lây sang người (bệnh Dại, Cúm gia cầm thể độc lực cao, Liên cầu khuẩn…) theo Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNN&PTNT ngày 27/5/2013 về hướng dẫn phối hợp phòng, chống bệnh lây truyền từ động vật sang người của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Lạng Sơn, Cổng Thông tin điện tử tỉnh... tổ chức phổ biến, tuyên truyền về tác hại của dịch bệnh cũng như các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật để người dân hiểu và nâng cao nhận thức trong công tác phòng, chống dịch bệnh;

- Chỉ đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y:

+ Hướng dẫn Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp các huyện, thành phố, phối hợp với UBND các xã, phường, thị trấn kiểm tra, phát hiện sớm các ổ dịch nhằm kịp thời bao vây, khống chế không để dịch lây lan; thực hiện giám sát dịch bệnh động vật đến tận thôn, xóm, tổ, bản, tiểu khu, hộ chăn nuôi, hộ nuôi trồng thủy sản; phun tiêu độc, khử trùng môi trường chăn nuôi; tổ chức tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm và cấp giấy chứng nhận tiêm phòng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 3 Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTTN;

+ Tham mưu kịp thời các văn bản về phòng, chống dịch bệnh động vật; cơ chế, chính sách về phòng, chống dịch bệnh động vật; phối hợp với các cơ quan,

đơn vị thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo quy định;

+ Chủ động lấy mẫu giám sát dịch bệnh (giám sát chủ động, bị động); kịp thời chẩn đoán, xác minh ổ dịch và xử lý triệt để các ổ dịch, không để dịch lây lan ra diện rộng, đặc biệt đối với các bệnh truyền lây sang người; tham mưu tổ chức kiểm soát chặt chẽ hoạt động giết mổ, kinh doanh, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật trên địa bàn tỉnh;

+ Căn cứ thực tế tình hình diễn biến dịch bệnh, lưu hành vi rút trên địa bàn tỉnh xây dựng kế hoạch, lựa chọn sử dụng chủng loại vắc xin phù hợp, hiệu quả theo đúng quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Thực hiện cung ứng đầy đủ, kịp thời các loại vắc xin, hóa chất và vật tư thú y thuộc các chương trình theo kế hoạch được giao để phòng, chống dịch bệnh động vật; hướng dẫn kiểm tra việc tuân thủ quy trình, kỹ thuật trong quá trình thực hiện phòng, chống dịch, định kỳ báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

+ Ứng dụng công nghệ thông tin và nâng cấp hệ thống thu thập thông tin, quản lý, phân tích dữ liệu và cảnh báo dịch bệnh. Triển khai có hiệu quả việc xây dựng bản đồ dịch tễ và ứng dụng để kiểm soát các loại dịch bệnh nguy hiểm thường xuyên xảy ra và dịch bệnh mới để các địa phương, người chăn nuôi chủ động trong công tác phòng, chống dịch bệnh.

2. Sở Tài chính

Căn cứ khả năng ngân sách, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định về phân cấp quản lý ngân sách; hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Sở Công Thương

Phối hợp các ngành, các cấp giám sát, quản lý chặt chẽ các hoạt động kinh doanh động vật, sản phẩm động vật; thường xuyên theo dõi tình hình, diễn biến thị trường đối với mặt hàng thịt và các sản phẩm từ thịt để có giải pháp đảm bảo cung cấp hàng hoá, ổn định thị trường; tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại, tìm kiếm, gắn kết thị trường tiêu thụ hình thành các chuỗi cung ứng sản phẩm bền vững. Phối hợp Cục Quản lý thị trường và các cơ quan liên quan xử lý nghiêm trường hợp kinh doanh không đảm bảo chất lượng, không rõ nguồn gốc xuất xứ, không đúng quy định của các cơ sở kinh doanh.

4. Sở Y tế

Phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tuyên truyền, giám sát, phát hiện sớm, chia sẻ thông tin về bệnh lây truyền từ động vật sang người theo Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNN&PTNT ngày 27/5/2013 hướng dẫn phối hợp phòng, chống bệnh lây truyền từ động vật sang người của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

5. Công an tỉnh

Chỉ đạo Công an các cấp phối hợp tham gia công tác phòng, chống dịch bệnh động vật, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn; cử cán bộ tham gia các chốt kiểm dịch, đoàn kiểm tra liên ngành… khi có dịch bệnh xảy ra; triển khai các biện pháp nghiệp vụ, tổ chức đấu tranh, ngăn chặn có hiệu quả với các hành vi vi phạm trong việc vận chuyển buôn bán động vật và các sản phẩm động vật ra vào vùng dịch, không rõ nguồn gốc, xuất xứ theo quy định của pháp luật.

6. Cục Quản lý thị trường

Tăng cường các biện pháp kiểm soát lưu thông, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển, buôn bán động vật và các sản phẩm động vật trái phép. Chủ trì, tiếp tục triển khai quyết liệt các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn vận chuyển và kinh doanh động vật, sản phẩm động vật trái phép; cử cán bộ tham gia các chốt kiểm dịch tạm thời ngăn chặn vận chuyển, lưu thông động vật khi có dịch bệnh động vật xảy ra.

7. Sở Tài nguyên và Môi trường

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương giám sát và xử lý môi trường tại các khu vực có ổ dịch nguy hiểm trên động vật và khu vực tiêu hủy động vật bệnh theo quy định.

8. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan liên quan kịp thời định hướng nội dung tuyên truyền, cung cấp thông tin liên quan đến công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn theo kế hoạch để cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho Nhân dân về nguy cơ, tác hại và diễn biến dịch bệnh động vật. Đôn đốc, định hướng các cơ quan báo chí, truyền thông của tỉnh, chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở đăng tải các tin, bài tuyên truyền với nhiều hình thức phong phú và đa dạng trên các phương tiện thông tin, truyền thông về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn các nguy cơ, tác hại và diễn biến dịch bệnh động vật.

9. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Lạng Sơn

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Chăn nuôi và Thú y) xây dựng, chuyên mục cho chương trình truyền thông đại chúng về các biện pháp phòng, chống dịch.

10. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

- Chỉ đạo các Đồn Biên phòng phối hợp với các lực lượng chức năng và chính quyền địa phương làm tốt công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân không tham gia, tiếp tay cho các hoạt động mua bán, vận chuyển trái phép động vật, sản phẩm động vật qua biên giới;

- Thường xuyên tuần tra, kiểm soát chặt chẽ biên giới, cửa khẩu, địa bàn, kịp thời phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn hoạt động vận chuyển trái phép gia súc, gia cầm để xử lý theo quy định của pháp luật.

11. Các sở, ngành có liên quan: theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động chỉ đạo các cơ quan chức năng phối hợp để triển khai thực hiện quyết liệt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Đoàn Thanh niên CSHCM tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh, Hội Phụ nữ, Hội Chữ thập đỏ, các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh chỉ đạo hệ thống từ tỉnh đến cơ sở, vận động hội viên, đoàn viên thực hiện công tác phòng, chống dịch trong gia đình và cộng đồng.

13. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Chịu trách nhiệm về công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản nuôi trên địa bàn quản lý; xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản nuôi và tiêm phòng theo quy định; cân đối bố trí nguồn kinh phí, chuẩn bị đầy đủ vật tư, hóa chất, vắc xin dự phòng để phục vụ kịp thời cho công tác phòng, chống dịch và tiêm phòng; phân công lực lượng phụ trách địa bàn chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn;

- Chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các huyện, Phòng Kinh tế thành phố, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp tổ chức rà soát, tổng hợp nhu cầu vắc xin trên địa bàn đăng ký với Chi cục Chăn nuôi và Thú y trước các đợt tiêm phòng để cung ứng đầy đủ số lượng, đúng chủng loại, kịp thời các loại vắc xin phục vụ công tác tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn đảm bảo đúng quy định, hiệu quả, đạt kế hoạch và chỉ tiêu được giao;

- Thông tin, tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh của địa phương để nâng cao nhận thức của người dân về công tác phòng, chống dịch bệnh động vật; đưa tin đầy đủ, kịp thời, phù hợp, chính xác về diễn biến, nguy cơ dịch bệnh và biện pháp phòng, chống; các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, dấu hiệu để phát hiện dịch bệnh, biện pháp an toàn khi tiếp xúc với động vật bị bệnh để người dân tự bảo vệ bản thân, bảo vệ cộng đồng và chủ động trong công tác phòng, chống dịch bệnh;

- Chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện công tác tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi phòng, chống dịch bệnh theo quy định;

- Chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các huyện, Phòng Kinh tế thành phố, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn, quản lý đàn vật nuôi; tổ chức giám sát tình hình dịch bệnh, phát hiện sớm các ổ dịch nhằm kịp thời bao vây, khống chế không để dịch lây lan; tổ chức tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi; điều tra, thống kê số lượng vật nuôi để phục vụ việc đăng ký số lượng vắc xin tiêm phòng; triển khai tổ chức tiêm phòng đại trà và tiêm bổ sung hằng tháng; thanh tra, kiểm tra công tác phòng, chống dịch bệnh, tiêm phòng, vận chuyển, kinh doanh, giết mổ động vật và sản phẩm động vật… xử lý nghiêm đối với các trường hợp vi phạm.

14. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn

- Chịu trách nhiệm trực tiếp, toàn diện về công tác tổ chức thực hiện phòng, chống dịch trên địa bàn quản lý; xây dựng kế hoạch, biện pháp huy động lực lượng thực hiện hoặc phối hợp thực hiện theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân cấp huyện; tổ chức thực hiện công tác tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn đảm bảo đúng quy định, đạt kế hoạch;

- Thành lập các tổ giám sát và giao cho các trưởng thôn, xóm, khu phố, nhân viên Thú y cơ sở theo dõi, giám sát dịch bệnh đến tận thôn, xóm, khu phố, hộ chăn nuôi, tiếp nhận và báo cáo thông tin về dịch bệnh động vật. Phát hiện sớm các ổ dịch nhằm kịp thời bao vây, khống chế không để dịch lây lan;

- Thống kê đàn vật nuôi của địa phương chính xác, lập kế hoạch tiêm phòng theo kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật của tỉnh, huyện; thông báo cho người chăn nuôi kế hoạch tiêm phòng để hộ chăn nuôi chủ động phối hợp, thực hiện và tham gia bắt giữ vật nuôi trong quá trình tiêm phòng;

- Thành lập các đội phun tiêu độc khử trùng trực tiếp thực hiện tiêu độc khử trùng nơi công cộng, nơi nguy cơ cao như khu vực chợ, nơi tập trung thu gom gia súc, gia cầm... theo quy định; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện tiêu độc khử trùng của các trại, hộ chăn nuôi; huy động mọi nguồn nhân, vật lực thực hiện vệ sinh tiêu độc khử trùng.

- Thành lập các đội kiểm soát, kiểm tra việc vận chuyển, buôn bán, giết mổ động vật, với lực lượng nòng cốt là Công an xã, phường, thị trấn, nhân viên thú y; tăng cường kiểm tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định;

- Bố trí diện tích đất đai dự phòng ở các khu vực thôn, xóm để phục vụ tiêu hủy động vật khi xảy ra dịch;

- Báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình dịch bệnh động vật, công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn với UBND cấp huyện và Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện theo quy định;

- Đài Truyền thanh xã, phường, thị trấn tăng cường tiếp sóng, đưa tin tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn về các biện pháp phòng, chống dịch từ đó tự giác chấp hành các quy định phòng, chống dịch;

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân chăn nuôi phải kê khai hoạt động chăn nuôi về loại, số lượng vật nuôi theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 23/2019/TT-BNN&PTNT của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về kê khai hoạt động chăn nuôi;

- Huy động các tổ chức đoàn thể địa phương, vận động Nhân dân đồng thuận và tham gia hưởng ứng thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch theo kế hoạch; tăng cường tuyên truyền trên loa truyền thanh về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh cho động vật;

- Chịu trách nhiệm quản lý chặt chẽ vắc xin, vật tư, hóa chất và kinh phí được hỗ trợ, bảo đảm chi đúng đối tượng theo quy định; kiên quyết xử lý các

trường hợp không chấp hành quy định về phòng, chống dịch bệnh tại địa bàn quản lý.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc thực hiện các nội dung Kế hoạch. Trong quá trình triển khai, thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc báo cáo về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- Bộ Nông nghiệp & PTNT (b/c);
- Cục Thú y, Cơ quan Thú y Vùng II - Hải Phòng;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh và các tổ chức CT-XH;
- Các sở, ban, ngành;
- Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh tỉnh; Hội Chữ thập đỏ tỉnh;
- Đoàn Thanh niên CSHCM tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo Lạng Sơn, Đài PT-TH Lạng Sơn;
- Chi cục Chăn nuôi và Thú y;
- C, PVP UBND tỉnh, các phòng CM, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT(PVĐ).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Lương Trọng Quỳnh